

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2017

## BÁO CÁO

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017

V/v Kế hoạch kinh doanh năm 2017

#### I. NHẬN ĐỊNH CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG NĂM 2017

- Tốc độ tăng trưởng về giá trị giao dịch trung bình hàng ngày của thị trường chứng khoán trong 5 năm qua đạt 25%/năm nhưng việc tăng trưởng qua từng năm vẫn chưa ổn định;
- Quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước sẽ tiếp tục được đẩy mạnh trong giai đoạn tới, cùng với đó, việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp lớn đã niêm yết như Vinamilk, Sabeco, Habeco cũng được kỳ vọng tạo thêm nguồn thanh khoản lớn cho thị trường;
- Sang năm 2017, thị trường sẽ đón nhận những phiên IPO của các doanh nghiệp nhà nước lớn thuộc các lĩnh vực như: điện lực, dầu khí, lọc hóa dầu, xây dựng, bất động sản, dệt may, viễn thông ...
- Nhóm các doanh nghiệp tư nhân lớn trong các lĩnh vực bất động sản, vận tải hàng không, ngân hàng, viễn thông hứa hẹn sẽ góp phần không nhỏ vào sức hấp dẫn của thị trường năm 2017;
- Việc nâng mức sở hữu tối đa cho nhà đầu tư nước ngoài tại các công ty đại chúng tiếp tục được quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa để thu hút được thêm vốn ngoại tham gia vào thị trường;
- Việc triển khai các sản phẩm mới cho thị trường như: các sản phẩm phái sinh, chứng quyền có đảm bảo đang dần được hoàn thiện và đi vào hoạt động trong 2017 sẽ góp phần giúp thị trường trở nên sôi động hơn.

#### II. MỘT SỐ GIẢ THIẾT CHÍNH TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2017

##### 1 Giá trị giao dịch và thị phần môi giới

Dựa vào giá trị giao dịch thị trường bình quân ngày trong 5 năm qua và nhận định xu hướng của thị trường trong thời gian tới, Ban Điều Hành đưa ra các giả thiết về giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường và thị phần môi giới của HSC trong năm 2017 như sau:

Thị phần môi giới	Kế hoạch năm 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/2017
<b>Giá trị giao dịch bình quân (tỷ đồng/ngày)</b>	<b>3.600</b>	<b>3.046</b>	<b>18%</b>	<b>3.760</b>
<b>Tổng thị phần môi giới</b>	<b>12,3%</b>	<b>11,2%</b>		<b>10,2%</b>
<i>Trong đó:</i>				
Khách hàng cá nhân HSC/Toàn thị trường	7,9%	7,1%		6,5%
Khách hàng tổ chức HSC/Toàn thị trường	4,3%	3,9%		3,5%
Tự Doanh/Toàn thị trường	0,2%	0,2%		0,1%
<b>Thị phần theo đối tượng khách hàng</b>				
KH Cá nhân HSC/KH trong nước toàn thị trường	10,7%	9,6%		8,5%
Tổ chức nước ngoài HSC/Nước ngoài toàn thị trường	31,0%	28,5%		29,4%

Thực tế giá trị giao dịch bình quân hàng ngày trong Quý 1 năm 2017 (Q1/2017) đạt 3.760 tỷ đồng, tăng hơn 23% so với mức bình quân năm 2016 là 3.046 tỷ đồng và bằng 104% so với giả thiết 3.600 tỷ đồng đưa ra trong kế hoạch năm 2017.

## 2 Giao dịch cho vay margin

Cho vay margin	Dự đoán năm 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/ 2017	% Dự đoán năm 2017
Dư nợ margin bình quân HSC (tỷ đồng)	3.100	2.599	19%	2.695	87%
Phòng Khách hàng cá nhân (tỷ đồng)	2.899	2.432	19%	2.486	86%
Phòng khách hàng tổ chức (tỷ đồng)	202	167	21%	209	103%
Lãi suất bình quân cho vay margin (%)	13,3%	13,3%		13,7%	

Dư nợ margin được dự đoán gia tăng cùng với biến động của giá trị giao dịch toàn thị trường và mức lãi suất margin được dự đoán ở các mức 13,3%/năm, tương đương với mức lãi suất trung bình năm 2016.

## 3 Lãi suất ngân hàng

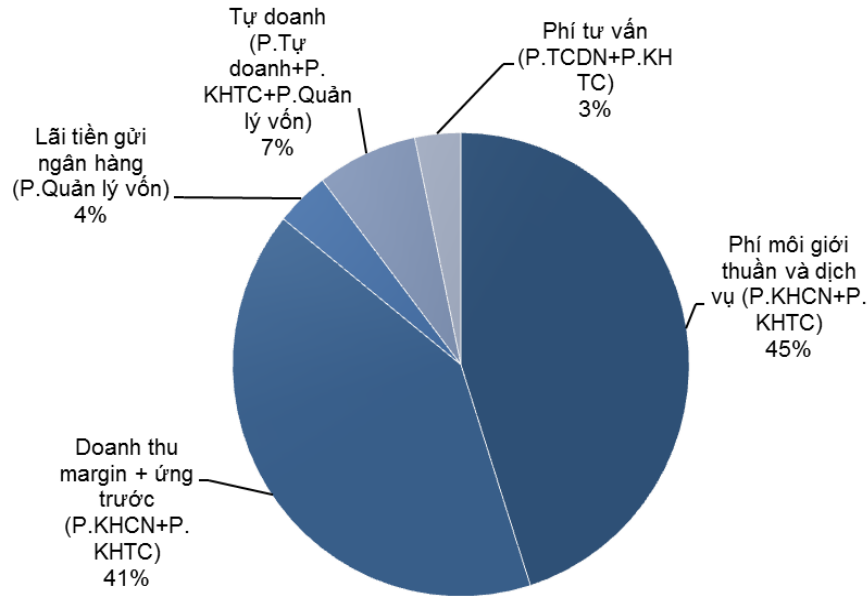
Lãi suất ngân hàng	Dự đoán năm 2017	Năm 2016	Q1/2017
Lãi suất tiền gửi trung bình (%/năm)	6,0%	5,5%	5,3%
Lãi suất vay ngân hàng (%/năm)	9,0%	7,4%	7,2%

## III. TÓM TẮT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

CHỈ TIÊU (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/2017	% Kế hoạch 2017
<b>Kết quả kinh doanh (Tỷ đồng)</b>					
Doanh thu	1.011,9	824,2	23%	218,8	22%
Tổng chi phí hoạt động	561,1	439,7	28%	103,4	18%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>450,8</b>	<b>385,4</b>	<b>17%</b>	<b>115,4</b>	<b>26%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>361,1</b>	<b>304,5</b>	<b>19%</b>	<b>94,9</b>	<b>26%</b>
<b>Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)</b>					
Tổng tài sản	3.845,0	3.616,8	6%	3.892,8	101%
Vốn chủ sở hữu	2.456,5	2.391,9	3%	2.513,8	102%
<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>					
Thu nhập trên tài sản trung bình (ROAA)	9,4%	9,1%	4%	2,5%	27%
Thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (ROAE)	14,7%	13,0%	13%	3,9%	26%
<b>Chỉ tiêu cho 1 đơn vị cổ phiếu</b>					
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	129.655.368	127.155.368	2%	129.655.368	100%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	2.645	2.395	10%	742	28%
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu – VNĐ	18.946	18.811	1%	19.388	102%

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 được dự đoán với tổng doanh thu tăng 23% và tổng chi phí hoạt động tăng 28% so với năm 2016.

### Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh



Theo những giả thiết đã đưa ra ở phần trên về giá trị giao dịch, thị phần môi giới và hoạt động cho vay margin, doanh thu phí môi giới và lãi từ cho vay margin dự đoán vẫn là 2 mảng đem lại doanh thu nhiều nhất cho HSC, chiếm lần lượt 45% và 41% tổng doanh thu năm 2017. Tiếp theo là đóng góp từ hoạt động tự doanh, phí tư vấn tài chính và lãi tiền gửi ngân hàng.

Tổng chi phí hoạt động được dự đoán ở mức 561 tỷ đồng, tăng 28% so với năm 2016, chủ yếu bao gồm:

Tổng chi phí năm 2017	Tỷ trọng	Kế hoạch năm 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/2017	% KH 2017
Chi phí hoạt động thông thường	79%	444,1	338,4	31%	86,1	19%
Chi phí lãi ngân hàng	16%	90,0	45,3	99%	16,0	18%
Chi phí đầu tư chứng khoán	0%	-	14,3	-100%	2,9	n/a
Chênh lệch giảm/(hoàn nhập) đánh giá lại các TSTC	0%	-	3,5	-100%	(1,7)	n/a
Dự phòng phải thu khó đòi	0%	-	18,2	-100%	-	n/a
Dự phòng chung cho vay margin	1%	3,3	20,0	-84%	-	n/a
Chi phí lãi trái phiếu HSC	4%	23,8	-	n/a	-	n/a
<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>561,1</b>	<b>439,7</b>	<b>28%</b>	<b>103,4</b>	<b>18%</b>

Lợi nhuận sau thuế năm 2017 được dự đoán đạt 361 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2016 với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 20%.

Hệ số thu nhập trên vốn cổ phần (ROAE) năm 2017 được dự đoán đạt mức 14,7%, cao hơn so với mức 13,0% của năm 2016.

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 sẽ được trình bày theo doanh thu của từng Phòng Kinh doanh và chi phí hoạt động của toàn HSC như sau:

#### 1. Phòng Khách hàng Cá nhân

Phòng Khách hàng Cá nhân (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/2017	% Kế hoạch 2017
Phí môi giới cổ phiếu niêm yết	268,5	203,5	32%	55,8	21%
Phí môi giới cổ phiếu OTC	0,7	-	n/a	-	0%
Doanh thu margin	385,5	319,9	20%	84,1	22%
Doanh thu khác	4,7	7,0	-33%	3,6	76%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>659,5</b>	<b>530,5</b>	<b>24%</b>	<b>143,5</b>	<b>22%</b>

Năm 2017, Phòng Khách hàng cá nhân dự kiến tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ môi giới, nghiên cứu phát triển thêm các dịch vụ mới nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư đa dạng của khách hàng như: dịch vụ quản lý tài khoản khách hàng, dịch vụ môi giới cổ phiếu chưa niêm yết (OTC) ...qua đó đem lại thêm doanh thu phí, lãi và đạt mục tiêu gia tăng thị phần môi giới cho HSC.

a. *Phí môi giới cổ phiếu niêm yết*

Doanh thu phí môi giới của Phòng Khách hàng Cá nhân dự đoán tăng 32% với các giả thiết sau:

- Giá trị giao dịch bình quân năm 2017 giả định tăng 19% như đã đề cập ở trên;
- Thị phần Phòng Khách hàng Cá nhân so với tổng giao dịch trong nước dự đoán đạt mức 10,7%, cao hơn so với mức 9,6% của năm 2016.
- Phí môi giới bình quân ở mức 0,19% giá trị giao dịch, tương đương so với năm 2016;

b. *Phí môi giới OTC*

Nhận định có thêm nguồn cung cổ phiếu từ các đợt IPO trong năm 2017, bộ phận môi giới OTC thuộc phòng Khách hàng cá nhân được thành lập và dự đoán sẽ đóng góp một phần trong tổng doanh thu của Phòng Khách hàng cá nhân từ nguồn phí môi giới với giá trị khoảng 0,7 tỷ đồng.

c. *Doanh thu lãi margin*

Dư nợ margin của Phòng Khách hàng Cá nhân dự đoán chiếm 94% tổng dư nợ của toàn HSC tương tự năm 2016 và dự đoán đạt mức 2.899 tỷ đồng tương ứng với các mức biến động về giá trị giao dịch bình quân của toàn thị trường so với năm 2016.

Lãi suất margin bình quân dự đoán ở mức là 13,3%/năm từ mức 13,2%/năm trong năm 2016 căn cứ theo biến động về lãi suất chung của thị trường và cạnh tranh giữa các công ty cùng ngành.

d. *Thu nhập khác*

Thu nhập khác bao gồm các khoản thu từ phí lưu ký, dịch vụ quản lý cổ đông, chuyển nhượng chứng khoán và các dịch vụ khác và dự đoán đạt 4,7 tỷ đồng.

2. **Phòng Khách hàng Tổ chức**

Phòng Khách hàng Tổ chức (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2017	Năm 2016	Thay đổi	Q1/2017	% Kế hoạch 2017
Phí môi giới cổ phiếu niêm yết	145,8	116,3	25%	31,0	21%
Phí môi giới ngoài biên độ	10,1	8,6	18%	2,1	21%
Phí môi giới OTC	-	9,9	-100%	-	n/a
Phí môi giới trái phiếu	12,4	10,5	18%	2,1	17%
Tín dụng	26,8	23,5	14%	7,1	27%
Doanh thu sử dụng vốn	9,0	8,9	1%	(0,1)	-1%
Doanh thu khác	7,5	8,1	-8%	0,7	9%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>211,6</b>	<b>185,9</b>	<b>14%</b>	<b>42,9</b>	<b>20%</b>

a. *Phí môi giới cổ phiếu niêm yết*

Các giả thiết ảnh hưởng đến doanh thu phí môi giới của Phòng Khách hàng Tổ chức như sau:

Phòng Khách hàng Tổ chức (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2017	Năm 2016	Thay đổi
Giá trị giao dịch bình quân ngày	3.600	3.046	18%
KH nước ngoài/Toàn thị trường	13,0%	13,1%	
KH tổ chức nước ngoài /KH nước ngoài toàn thị trường	31,0%	28,5%	
Tương đương Thị phần KH tổ chức tại HSC/Toàn thị trường	4,3%	3,9%	

Ngoài ra, các giả thiết khác về doanh thu phí môi giới thuần của Phòng Khách hàng tổ chức như sau:

- Trong tổng giao dịch của Phòng Khách hàng Tổ chức, giá trị giao dịch là của các tổ chức thông thường chiếm 86% và còn lại là giá trị giao dịch thông qua tổ chức môi giới trung gian (HSC phải chia 50% phí môi giới nhận được với tổ chức này) được dự đoán dựa trên giá trị giao dịch đã thực hiện trong năm 2016;
- Mức phí môi giới bình quân đối với các giao dịch thông thường và các giao dịch qua tổ chức môi giới trung gian lần lượt ở mức 0,16% và 0,40% giá trị giao dịch, tương đương so với năm 2016;

**b. Phí môi giới ngoài biên độ**

Bao gồm phí mà HSC thu được từ các giao dịch thỏa thuận mua bán với số lượng lớn cổ phiếu và được thực hiện bên ngoài sàn giao dịch. Doanh thu năm 2017 dự đoán đạt 10.1 tỷ đồng dựa trên kết quả năm 2016 và dự đoán về tốc độ gia tăng của giá trị thị trường trong năm 2017.

**c. Phí môi giới OTC**

Phòng Khách hàng Tổ chức dự đoán sẽ không có giao dịch OTC nào đáng kể trong năm 2017 như đã được thực hiện trong năm 2016.

**d. Phí môi giới trái phiếu**

Đây là doanh thu phí gộp từ môi giới trái phiếu cho khách hàng tổ chức được dự đoán đạt 6.2 tỷ đồng căn cứ theo giả thiết về các mức tăng của giá trị giao dịch năm 2017 so với năm 2016.

**e. Cho vay margin**

Dựa vào thực tế năm 2016, nhu cầu sử dụng margin của Phòng Khách hàng Tổ chức trong năm 2017 dự đoán chiếm khoảng 6% tổng dư nợ margin của HSC và lãi suất margin ở các mức 13,3%/năm.

**f. Doanh thu sử dụng vốn**

Doanh thu sử dụng vốn chủ yếu bao gồm chênh lệch giá cổ phiếu từ các giao dịch mua gom cổ phiếu và bán lại cho nhà đầu tư tổ chức.

Dự đoán nguồn vốn sử dụng bình quân là 30 tỷ đồng với tỷ suất sinh lời 30%/năm đem lại 9 tỷ đồng lợi nhuận trong năm 2017. Năm 2016, vốn sử dụng bình quân là 11,6 tỷ đồng và tỷ suất sinh lời 41,3%/năm.

**g. Doanh thu khác**

Thu nhập khác chủ yếu đến từ dịch vụ cung cấp thông tin nghiên cứu thị trường của bộ phận Nghiên cứu.

**3. Phòng Tài chính Doanh nghiệp**

Phòng Tài chính Doanh nghiệp (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2017	Năm 2016	% thay đổi	Q1/2017	% kế hoạch 2017
Phí tư vấn	25,0	16,1	55%	6,1	24%
Doanh thu sử dụng vốn	20,0	0,2	n/a	-	n/a
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>45,0</b>	<b>16,3</b>	<b>176%</b>	<b>6,1</b>	<b>13%</b>

**a. Phí tư vấn**

Phí tư vấn thuần gồm có phí tư vấn thành công, phí thủ tục và phí bảo lãnh phát hành.

**b. Doanh thu sử dụng vốn**

Hoạt động sử dụng vốn chủ yếu là hoạt động hỗ trợ vốn cho các hợp đồng tư vấn bảo lãnh phát hành trong năm 2017 với các giả thiết về vốn đầu tư trung bình 100 tỷ đồng và mức sinh lời kỳ vọng là 20%/năm.

Việc sử dụng vốn để hỗ trợ cho các hợp đồng tư vấn bảo lãnh phát hành của phòng Tài chính doanh nghiệp được dự đoán với tỷ lệ sinh lời 20%/năm, thấp hơn so với tỷ lệ sinh lời từ việc sử dụng vốn của phòng Khách hàng Tổ chức ở mức 30% là do đặc thù của các nghiệp vụ tư vấn bảo lãnh phát hành với phần lớn là các cổ phiếu chưa niêm yết và quy mô vốn sử dụng lớn hơn ở mức 100 tỷ đồng so với danh mục đầu tư của Phòng Khách hàng Tổ chức thường là cổ phiếu niêm yết với quy mô về vốn được dự đoán thấp hơn ở mức là 30 tỷ đồng

#### 4. Phòng Tự doanh

Phòng Tự doanh (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2017	Năm 2016	% thay đổi	Q1/2017	% kế hoạch 2017
Danh mục đầu tư cũ	0,8	1,1	-27%	0,2	22%
Danh mục đầu tư mới	30,0	53,4	-44%	13,6	45%
Danh mục CCQ ETF	7,5	5,9	27%	3,1	42%
Danh mục Phái sinh	4,8	-	n/a	-	n/a
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>43,1</b>	<b>60,3</b>	<b>-29%</b>	<b>16,9</b>	<b>39%</b>

##### a. Danh mục đầu tư cũ

Danh mục đầu tư cũ phần lớn là những khoản đầu tư vào cổ phiếu chưa niêm yết (OTC) còn lại từ các năm trước. Doanh thu của danh mục đầu tư cũ chủ yếu là cổ tức với giá trị sau dự phòng khoảng 42 tỷ đồng với mức sinh lời kỳ vọng là 1,8%/năm.

##### b. Danh mục đầu tư mới

Danh mục cổ phiếu niêm yết dự đoán đem lại lợi nhuận là 30 tỷ đồng với vốn đầu tư bình quân 150 tỷ đồng tại các mức sinh lời lần lượt là 20%/năm. Giả thiết chung là VN 30 Index sẽ tăng trưởng 17% từ mức 665 điểm vào đầu năm lên mức 780 điểm vào cuối năm 2017 (Năm 2016: vốn đầu tư bình quân đạt 83,7 tỷ đồng và mức sinh lời 52,3%/năm).

##### c. Danh mục chứng chỉ quỹ ETF

Danh mục chứng chỉ quỹ ETF dự đoán đem lại lợi nhuận là 7,5 tỷ đồng với vốn đầu tư bình quân 30 tỷ đồng tại các mức sinh lời kỳ vọng là 25%/năm (năm 2016: vốn đầu tư bình quân đạt 19,7 tỷ đồng và mức sinh lời 21%/năm).

##### d. Danh mục sản phẩm phái sinh

Danh mục sản phẩm phái sinh sẽ được triển khai trong năm 2017 và HSC dự định sử dụng khoảng 40 tỷ đồng cho các hoạt động kinh doanh tạo lập thị trường sản phẩm phái sinh chỉ số với mức sinh lời kỳ vọng 12%/năm đem về 4,8 tỷ đồng lợi nhuận.

Tính chung các danh mục đầu tư của Bộ phận Tự doanh năm 2017, nguồn vốn đầu tư bình quân đạt 220 tỷ đồng tại các mức sinh lời bình quân 19,2%/năm (Năm 2016: vốn đầu tư bình quân 103 tỷ và mức sinh lời bình quân là 46,4%/năm).

#### 5. Phòng Quản lý vốn

Phòng Quản lý vốn (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2017	Năm 2016	% thay đổi	Q1/2017	% kế hoạch 2017
Lãi tiền gửi ngân hàng	38,6	30,6	26%	9,3	24%
Đầu tư trái phiếu	-	0,1	-100%	-	n/a
Doanh thu khác	0,3	0,6	-46%	0,1	31%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>38,9</b>	<b>31,3</b>	<b>24%</b>	<b>9,4</b>	<b>24%</b>

##### a. Lãi tiền gửi ngân hàng

Doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng dự kiến đạt 38.6 tỷ đồng với số dư tiền gửi bình quân ở mức 725 tỷ đồng và lãi suất tiền gửi trung bình là 6,0%/năm (Năm 2016: số dư tiền gửi bình quân 631 tỷ đồng và lãi suất trung bình 5,5%/năm).

b. *Đầu tư trái phiếu*

Tương tự như năm 2016, Ban Điều Hành dự kiến sẽ không đầu tư vào danh mục trái phiếu trong năm 2017 với dự đoán lãi suất trái phiếu trên thị trường sẽ duy trì ở mức thấp và có xu hướng tăng trong năm 2017 nên việc đầu tư vào trái phiếu không mang lại lợi nhuận khả quan như các năm trước. Thay vào đó, phần lớn nguồn vốn kinh doanh được tài trợ cho các hoạt động sử dụng vốn với mức sinh lời cao hơn như cho vay margin.

c. *Thu nhập khác*

Doanh thu khác đến từ phí môi giới trái phiếu và phí đấu thầu trái phiếu cho khách hàng.

## 6. **Nghiệp vụ môi giới sản phẩm phái sinh**

Đây là mảng kinh doanh mới dự kiến sẽ triển khai trong năm 2017 dựa trên giao dịch của các sản phẩm phái sinh là hợp đồng chỉ số.

HSC dự đoán phí môi giới của sản phẩm phái sinh dựa trên các giả thiết sau:

<b>Doanh thu phí môi giới thuần</b> (Tỷ đồng)	<b>Kế hoạch năm 2017</b>
Quy mô thị trường phái sinh so với thị trường cổ phiếu	30%
Thời gian vận hành (tháng)	6
Số lượng hợp đồng trung bình/ngày (hợp đồng)	2.805
Giá trị 01 hợp đồng (tỷ đồng)	0,39
Thị phần của HSC	20%
Phí môi giới/hợp đồng (ngàn đồng)	100
<b>Phí môi giới hàng năm (tỷ đồng)</b>	<b>13,9</b>

## II. **CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

<b>Chi phí hoạt động</b> (Triệu đồng)	<b>Tỷ trọng</b>	<b>Kế hoạch 2017</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>% thay đổi</b>	<b>Q1/2017</b>	<b>% kế hoạch 2017</b>
Chi phí lương và nhân sự liên quan	53%	234,3	167,6	40%	44,3	19%
Chi phí môi giới chứng khoán	16%	71,1	61,1	16%	14,4	20%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14%	62,0	55,8	11%	14,7	24%
Chi phí thuê văn phòng	6%	24,6	20,6	19%	5,4	22%
Chi phí đến công nghệ thông tin	5%	20,7	14,7	40%	3,3	16%
Chi phí khấu hao TSCĐ	4%	17,6	5,9	197%	1,6	9%
Chi phí khác	3%	14,0	12,8	9%	2,5	18%
<b>Tổng chi phí hoạt động trước chi phí lãi vay và các khoản dự phòng</b>	<b>100%</b>	<b>444,1</b>	<b>338,4</b>	<b>31%</b>	<b>86,1</b>	<b>19%</b>
Chi phí lãi vay		90,0	45,3	99%	16,0	18%
Chi phí đầu tư chứng khoán		-	14,3	-100%	2,9	n/a!
Dự phòng giảm giá chứng khoán		-	3,5	-100%	(1,7)	n/a!
Dự phòng phải thu khó đòi		-	18,2	-100%	-	n/a!
Dự phòng chung cho vay margin		3,3	20,0	-84%	-	-
Chi phí lãi trái phiếu HSC		23,8	-	n/a	-	-
<b>Tổng chi phí hoạt động</b>		<b>561,1</b>	<b>439,7</b>	<b>28%</b>	<b>103,4</b>	<b>18%</b>
<i>% Tổng chi phí hoạt động/Tổng doanh thu</i>		55%	53%		47%	

Tổng chi phí hoạt động năm 2017 được dự đoán tăng 28% so với năm 2016, trong đó:

- Chi phí hoạt động trước chi phí lãi vay và các khoản dự phòng tăng 31% chủ yếu do tăng chi phí về nhân sự, chi phí môi giới chứng khoán và chi phí khấu hao liên quan đến việc đầu tư cần thiết vào cơ sở hạ tầng của HSC trong năm 2017;

- Chi phí lãi vay tăng gấp 2 lần so với năm 2016 do dự đoán về sự gia tăng nhu cầu vốn vay ngắn hạn hỗ trợ cho hoạt động sử dụng vốn trong năm 2017;
- Việc phát hành trái phiếu HSC được Ban Điều Hành xem xét thực hiện nhằm bù đắp nguồn vốn vay ngắn hạn làm phát sinh chi phí lãi trái phiếu HSC;
- Tuy vậy, các khoản dự phòng được dự đoán sẽ giảm hoặc không phát sinh như trong năm 2016, làm giảm chi phí hoạt động năm 2017.

Tốc độ tăng chi phí hoạt động cao hơn tốc độ tăng doanh thu làm chỉ số chi phí hoạt động/tổng doanh thu (CIR) đạt 55%, cao hơn so với mức 53% của năm 2016.

Các khoản mục chi phí trong chi phí hoạt động trước chi phí lãi vay và các khoản dự phòng của năm 2017 và có biến động lớn so với năm 2016 như sau:

## 1. Chi phí lương và nhân sự liên quan

Chi phí lương và nhân sự liên quan chiếm 53% và tăng 40% so với năm 2016, trong đó:

<b>Chi phí lương và nhân sự liên quan</b> (Tỷ đồng)	<b>Kế hoạch</b> <b>2017</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>% thay</b> <b>đổi</b>
Chi phí lương và liên quan đến lương	130,2	94,9	37%
Chi phí hoa hồng	80,4	56,9	41%
Phụ cấp hoàn thành kế hoạch	18,0	12,0	50%
Bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ	5,6	3,8	49%
<b>Tổng cộng</b>	<b>234,3</b>	<b>167,6</b>	<b>40%</b>

- Tăng chi phí lương tăng 37% so với năm 2016, ảnh hưởng bởi:
  - o Tăng số lượng nhân sự mới ở các phòng ban có nhu cầu mở rộng hoạt động làm tăng chi phí với số tiền là 16 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 17% chi phí lương
  - o Điều chỉnh tăng lương của một số Giám đốc điều và các nhân viên bộ phận hỗ trợ (chưa được điều chỉnh lương trong 24 tháng) trong năm 2017, tương đương với mức tăng là 15% chi phí lương năm 2017;
  - o Ảnh hưởng của các nhân sự mới gia nhập vào HSC từ quý 3 năm 2016, tương đương với mức tăng 5% tổng chi phí lương của năm 2017.
- Chi phí hoa hồng bao gồm chi phí trả cho các nhân viên môi giới tăng lên do giá trị giao dịch tại HSC được dự đoán tăng và khoản chi khuyến khích phát triển kinh doanh nhằm tạo động lực phấn đấu đem thêm doanh thu về cho HSC;
- Phụ cấp hoàn thành kế hoạch dự đoán trích trước vào chi phí trong năm 2017 là 18 tỷ so với mức 12 tỷ của năm 2016;
- Chi phí bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên dự đoán tăng lên so với năm 2016 do tăng số lượng nhân viên cũng như gia tăng giá trị gói bảo hiểm cho nhân viên trong năm 2017.

## 2. Chi phí môi giới chứng khoán

Đây là chi phí môi giới chứng khoán trả cho các Sở giao dịch Chứng khoán, chi phí này tăng lên tương ứng với sự gia tăng giá trị giao dịch tại HSC năm 2017.

## 3. Chi phí dịch vụ thuê ngoài

Chi phí dịch vụ thuê ngoài chủ yếu bao gồm: chi phí kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, chi phí kiểm đếm tiền của các ngân hàng tại các phòng giao dịch, phí môi giới trả cho các tổ chức trung gian, chi phí tư vấn quản lý thuê ngoài, chi phí thuê xe, bảo vệ, in ấn và vệ sinh văn phòng.

Chi phí dịch vụ thuê ngoài tăng 11% so với năm 2016 chủ yếu do chi phí môi giới trả cho tổ chức trung gian giới thiệu khách hàng cho HSC tăng lên theo dự đoán về sự gia tăng giá trị giao dịch của nhóm khách hàng này.



#### 4. Chi phí thuê văn phòng

Chi phí thuê văn phòng tăng 19% so với năm 2016 chủ yếu do việc chuyển 1 phần văn phòng chi nhánh Hà Nội từ toàn nhà 66A Trần Hưng Đạo sang tòa nhà Cornerstone trong năm 2017 để đáp ứng cho số lượng nhân viên mới tăng lên và chuẩn bị cho các nghiệp vụ mới. Phần lớn các hợp đồng thuê văn phòng còn lại là các hợp đồng dài hạn và đã có thoả thuận giá ổn định từ trước nên chi phí trong năm biến động không đáng kể;

#### 5. Chi phí công nghệ thông tin

Chi phí công nghệ thông tin bao gồm chi phí bảo trì hệ thống giao dịch và chi phí nối mạng đường truyền, dịch vụ thông tin và. Trong đó:

Chi phí bảo trì hệ thống giao dịch chủ yếu bao gồm các chi phí bảo trì cho hệ thống giao dịch hiện tại trong năm 2017;

Chi phí nối mạng đường truyền và dịch vụ thông tin tăng 44% so với năm 2016 chủ yếu do tăng các khoản chi phí vận hành các dự án IT mới trong năm 2017 như: chi phí vận hành hệ thống Dữ liệu Dự phòng (DR), chi phí bảo trì hệ thống Phái sinh, Chi phí bảo trì hệ thống quản lý vận hành quy trình BPM, chi phí bảo trì hệ thống BI;

<b>Chi phí nối mạng đường truyền và dịch vụ thông tin (Tỷ đồng)</b>	<b>Kế hoạch 2017</b>
Dịch vụ thông tin (VIS)	6,84
Dịch vụ bảo trì phần cứng	2,10
Dịch vụ bảo trì phần mềm	1,50
Chi phí mạng, đường truyền	2,33
Chi phí vận hành hệ thống Dự phòng sau thảm họa	2,36
Chi phí vận hành hệ thống phái sinh	2,81
Chi phí bảo trì hệ thống quản lý vận hành quy trình	0,12
Chi phí bảo trì hệ thống doanh nghiệp thông minh (BI)	0,12
<b>Tổng cộng</b>	<b>18,18</b>

#### 6. Chi phí khấu hao tài sản cố định

Chi phí này chủ yếu liên quan đến IT như: các thiết bị IT, trung tâm dữ liệu và hệ thống công nghệ thông tin (chiếm 95% trong tổng chi phí khấu hao).

Chi phí khấu hao liên quan đến IT năm 2017 dự kiến là 16,7 tỷ đồng, tăng hơn 2 lần so với năm 2016 chủ yếu do phát sinh chi phí khấu hao của các tài sản/dự án đầu tư mới trong năm 2017, trong đó:

- Chi phí khấu hao của tài sản IT hiện có là 8,3 tỷ đồng, tăng 53% so với năm 2016 trong đó bao gồm chi phí khấu hao từ 2 dự án mới được triển khai vào cuối năm 2016 là Nền tảng cơ sở cho HT kinh doanh sản phẩm phái sinh (Derivatives Trading Platform) và Kế hoạch dự phòng sau thảm họa (DRP implementation);

<b>Chi phí khấu hao tài sản hiện có (Tỷ đồng)</b>	<b>Kế hoạch 2017</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>Thay đổi</b>
Hệ thống dự phòng sau thảm họa (DR)	0,8	-	n/a
Hệ thống giao dịch phái sinh	2,9	-	n/a
Các tài sản hiện có	4,6	5,4	15%
<b>Tổng cộng</b>	<b>8,3</b>	<b>5,4</b>	<b>53%</b>

- Chi phí khấu hao của các tài sản IT đầu tư mới là 8,46 tỷ đồng. Danh mục các tài sản IT đầu tư mới dự kiến bao gồm:

Khoản mục (Tỷ đồng)	Giá trị đầu tư	Số năm khấu hao	Khấu hao hàng năm		
			2017	2018	2019
Chi phí mua 300 man/days của AFE	2,90	3	0,97	0,97	0,97
Triển khai dự án quản lý an toàn thông tin	2,50	3	0,83	0,83	0,83
Chi phí thay thế server cũ, pin ups, các thiết bị cơ sở hạ tầng trong Trung tâm dữ liệu	3,50	3	1,17	1,17	1,17
Chi phí triển khai chi nhánh HN mới tại Corner Stone	3,80	3	1,27	1,27	1,27
Chi phí mua license Microsofts còn thiếu (Windows, Offices,...)	6,00	3	2,00	2,00	2,00
Hệ thống website nội bộ, tăng cường cộng tác, tương tác	1,38	3	0,46	0,46	0,46
Hệ thống website internet, hỗ trợ Retail, tăng cường giới thiệu sản phẩm	3,45	3	1,15	1,15	1,15
Phát triển thêm tính năng cho hệ thống Business Intelligence (BI) hiện tại (giai đoạn 2)	1,15	3	0,38	0,38	0,38
Phiên bản mới cho hệ thống kế toán hỗ trợ giao dịch phái sinh	0,69	3	0,23	0,23	0,23
<b>Tổng cộng</b>	<b>25,37</b>		<b>8,46</b>	<b>8,46</b>	<b>8,46</b>

## 7. Chi phí lãi vay

Chi phí lãi vay của các khoản vay ngắn hạn dự đoán phát sinh trong năm 2017 nhằm đáp ứng nhu cầu vốn lưu động chủ yếu là hoạt động cho vay margin tăng lên vào những thời điểm thị trường sôi động. Dự nợ vay ngắn hạn bình quân dự đoán ở mức 1.000 tỷ đồng với lãi suất đi vay bình quân là 9,0%/năm.

## 8. Chi phí dự phòng chung cho vay margin

Đây là mức dự phòng chung cho vay margin được trích bổ sung trong năm 2017 ở mức 0,75% trên phần tăng thêm của số dư margin so với cuối năm 2016.

## 9. Các chi phí khác

Các chi phí khác của năm 2017 có mức tăng/giảm không trọng yếu so với năm 2016 và phù hợp với thực tế phát sinh tại Công ty.

## 10. Chi phí lãi trái phiếu HSC

Ban Điều Hành có thể xem xét đến phương án phát hành trái phiếu nhằm bù đắp nguồn vay ở mức 500 tỷ đồng với lãi suất trái phiếu là 9,5%/năm và thời gian phát hành dự kiến trong nửa cuối năm 2017.

### III. DỰ ĐOÁN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2017

TÀI SẢN (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2017	Trung bình năm 2016	Thay đổi	Trung bình Q1/2017
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>3.689,1</b>	<b>3.031,6</b>	<b>22%</b>	<b>3.471,8</b>
I. Tài sản tài chính	3.684,4	3.026,9	22%	3.466,9
1. Tiền	106,4	107,7	-1%	162,1
2. Tài sản tài chính	392,4	180,1	118%	407,4
3. Cho vay	3.170,0	2.687,7	18%	2.760,9
- Margin	3.100,0	2.599,1	19%	2.695,2
4. Phải thu các dịch vụ cung cấp	50,0	50,0	0%	151,8
5. Phải thu khác	20,0	22,7	-12%	39,6
6. Dự phòng phải thu	(54,9)	(21,3)	64%	(54,9)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	4,7	4,7	0%	4,9
<b>B. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>155,9</b>	<b>138,6</b>	<b>12%</b>	<b>147,1</b>
II. Tài sản cố định	31,8	9,7	228%	8,6
II. Xây dựng cơ bản dở dang	3,0	6,4	-53%	14,3
III. Tài sản dài hạn khác	121,1	122,5	-1%	124,2
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>3.845,0</b>	<b>3.170,2</b>	<b>21%</b>	<b>3.618,9</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.388,5</b>	<b>834,5</b>	<b>66%</b>	<b>1.170,2</b>
I. Nợ ngắn hạn	1.388,5	834,5	66%	1.170,2
- Vay ngắn hạn	1.000,0	613,8	63%	942,1
- Trái phiếu HSC	250,0	-	n/a	
- Phải trả khác	138,5	220,7	-37%	228,1
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>2.456,5</b>	<b>2.335,7</b>	<b>5%</b>	<b>2.448,7</b>
I. Vốn chủ sở hữu	2.456,5	2.335,7	5%	2.448,7
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>3.845,0</b>	<b>3.170,2</b>	<b>21%</b>	<b>3.618,9</b>

Tổng tài sản năm 2017 chủ yếu bao gồm:

- Số dư tiền bình quân của HSC năm 2017 ước đạt 106 tỷ đồng.
- Tài sản tài chính (đầu tư chứng khoán ngắn hạn) với vốn đầu tư bình quân sau dự phòng trong năm 2017 ở mức 392 tỷ đồng, bao gồm:
  - Danh mục đầu tư cũ (chủ yếu là cổ phiếu chưa niêm yết OTC): 42 tỷ đồng
  - Danh mục đầu tư mới (bao gồm cổ phiếu niêm yết và chứng chỉ quỹ): 350 tỷ đồng.
- Các khoản phải thu bao gồm chủ yếu là số dư margin và dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán với giá trị bình quân là 3.100 tỷ đồng.
- Giá trị tài sản cố định bình quân trong năm 2017 ước đạt 31,8 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn khác bao gồm khoản tiền trả trước thuê văn phòng tại AB Tower, các khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng hoạt động của Công ty và số dư tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán.
- Nợ ngắn hạn chủ yếu bao gồm số dư bình quân các khoản vay ngân hàng và trái phiếu HSC (trường hợp phát hành trái phiếu) như đã trình bày ở các phần trên.
- Vốn chủ sở hữu bình quân ước đạt là 2.456 tỷ đồng trong năm 2017.

Trên đây là kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

  
**JOHAN NYVENE**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**